

**Mẫu số 01/QTDA**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CHỦ ĐẦU TƯ**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số:...../BC-THQTDA

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**

- Tên dự án: ...; Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: ... đồng.
- Tên dự án thành phần, tiểu dự án độc lập (nếu có): ...; Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: ... đồng.
- Tên công trình, hạng mục công trình độc lập (nếu có): ...; Giá trị dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối ... đồng.
- Chủ đầu tư: ...

**I. Vốn đầu tư:**

*Đơn vị tính: đồng*

| Số TT      | Nội dung                                                                                                                                           | Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối | Vốn kế hoạch được giao | Vốn đã giải ngân |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------|
|            | <b>Tổng cộng</b>                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                  |                        |                  |
| <b>1</b>   | <b>Vốn đầu tư công</b>                                                                                                                             |                                                                                                                                                                  |                        |                  |
| <b>1.1</b> | <b>Vốn ngân sách nhà nước</b>                                                                                                                      |                                                                                                                                                                  |                        |                  |
|            | - Vốn ngân sách trung ương (ghi chi tiết vốn)<br>+ Vốn ...<br>+ Vốn ...<br>- Vốn ngân sách địa phương (ghi chi tiết vốn)<br>+ Vốn ...<br>+ Vốn ... |                                                                                                                                                                  |                        |                  |
| <b>1.2</b> | <b>Vốn từ nguồn thu hợp pháp khác</b>                                                                                                              |                                                                                                                                                                  |                        |                  |
| <b>2</b>   | <b>Vốn khác (nếu có):</b>                                                                                                                          |                                                                                                                                                                  |                        |                  |

|     |         |  |  |  |
|-----|---------|--|--|--|
| 2.1 | Vốn ... |  |  |  |
| 2.2 | Vốn ... |  |  |  |

## II. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

| Số TT | Nội dung chi phí                | Tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối | Giá trị đề nghị quyết toán | Giá trị đề nghị quyết toán tăng (+), giảm (-) so với tổng mức đầu tư (của dự án, dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối |
|-------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1     | 2                               | 3                                                                                                                                                                | 4                          | 5 = 4-3                                                                                                                                                                                                               |
|       | <b>Tổng số</b>                  |                                                                                                                                                                  |                            |                                                                                                                                                                                                                       |
| 1     | Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư |                                                                                                                                                                  |                            |                                                                                                                                                                                                                       |
| 2     | Xây dựng                        |                                                                                                                                                                  |                            |                                                                                                                                                                                                                       |
| 3     | Thiết bị                        |                                                                                                                                                                  |                            |                                                                                                                                                                                                                       |
| 4     | Quản lý dự án                   |                                                                                                                                                                  |                            |                                                                                                                                                                                                                       |
| 5     | Tư vấn                          |                                                                                                                                                                  |                            |                                                                                                                                                                                                                       |
| 6     | Chi phí khác                    |                                                                                                                                                                  |                            |                                                                                                                                                                                                                       |
| 7     | Dự phòng                        |                                                                                                                                                                  |                            |                                                                                                                                                                                                                       |

## III. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: .....đồng; trong đó:

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: .....đồng.
- Chi phí không tạo nên tài sản: .....đồng.

## IV. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: .....đồng

- Giá trị thực tế: .....đồng.
- Giá trị quy đổi (nếu có): : .....đồng.

## V. Thuyết minh báo cáo quyết toán:

### 1. Tình hình thực hiện dự án:

- Thuận lợi, khó khăn:

- Những thay đổi nội dung của dự án so với quyết định đầu tư được phê duyệt:

+ Quy mô, kết cấu công trình, hình thức quản lý dự án, thay đổi chủ đầu tư, đấu thầu, vốn đầu tư, tổng mức đầu tư.

+ Thiết kế kỹ thuật, dự toán được phê duyệt.

+ Các nội dung chi phí đã thực hiện.

+ Thay đổi khác (nếu có).

### 2. Nhận xét, đánh giá thực hiện dự án:

- Chấp hành trình tự thủ tục quản lý dự án theo quy định tại pháp luật ngân sách nhà nước, đầu tư công, xây dựng, đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến thực hiện dự án.

- Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư.

3. Kiến nghị để giải quyết các vướng mắc, tồn tại của dự án (nếu có):

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CHỦ ĐẦU TƯ**

*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*